

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án : **491/2018/DS-ST**

Ngày : 25/10/2018

V/v : “ Tranh chấp hợp
đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ –THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Kim Cương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Ngọc Thanh

2. Bà Nguyễn Thụy Đông Sương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Hương Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa :

Bà Đặng Thị Thu Hương - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 428/2017/DSST ngày 25 tháng 12 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 229/2018/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2018, quyết định hoãn phiên tòa số 157/2018/QĐST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Á Châu; Địa chỉ: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Hàng Tổ Như, sinh năm: 1990 (Văn bản ủy quyền số 1006/UQ-QLN.18 ngày 20/9/2018) (Có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh Dũng, sinh năm: 1976; HKTT: 137/32/32 đường Lê Văn Sỹ, phường 13, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: 109 Trần Quang Cơ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Nơi làm việc: Tầng 15, tòa nhà Vietcombank, số 5 công trường Mê Linh, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/01/2016 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Trần Hàng Tổ Như trình bày:

Căn cứ bản điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ của Ngân hàng TMCP Á Châu (sau đây gọi tắt là ACB), Giấy đề nghị cấp thẻ ngày 18/12/2010 của ông

Nguyễn Thanh Dũng, các văn bản của ông Dũng ký với ACB về việc sử dụng thẻ tín dụng. Ngày 22/12/2010, ACB cấp tín dụng cho ông Nguyễn Thanh Dũng (chủ thẻ chính), chi tiết như sau:

- Số thẻ: 4791392600006833
- Hạn mức thẻ: 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng)
- Hiệu lực thẻ: 03 năm (kể từ ngày 22/12/2010 đến ngày 22/12/2013)
- Lãi suất thẻ được quy định như sau:
 - Lãi suất trong hạn: 25,8%/năm
 - Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn

Trong quá trình sử dụng thẻ, ông Dũng đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó, ngày 22/9/2014, ACB đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 25/10/2018, ông Dũng còn nợ ACB các khoản sau:

- Vốn: 13.218.870 đồng
- Lãi quá hạn: 16.859.685 đồng
- Tổng cộng: 30.078.555 đồng

Nay ACB yêu cầu:

Ông Dũng trả cho ACB tổng số nợ còn thiếu tạm tính đến ngày 25/10/2018 là **30.078.555** (*Bằng chữ: ba mươi triệu không trăm bảy mươi tám ngàn năm trăm năm mươi lăm đồng*).

Kể từ ngày 26/10/2018 ông Dũng còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại Bản điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ của ACB, Giấy đề nghị cấp thẻ từ ngày 01/12/2015 đến ngày ông Dũng trả dứt nợ. Ông Nguyễn Thanh Dũng phải trả nợ theo thứ tự sau: lãi quá hạn, vốn.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh Dũng trình bày:

Ông xác nhận có vay của ngân hàng TMCP Á Châu số tiền 50.000.000 đồng theo Giấy đề nghị cấp thẻ ngày 18/12/2010 của ông Nguyễn Thanh Dũng, các văn bản của ông Dũng ký với ACB về việc sử dụng thẻ tín dụng như lời trình bày của phía đại diện nguyên đơn. Nay do kinh tế khó khăn ông đồng ý trả cho ngân hàng tiền vốn là 13.218.870 đồng, tiền lãi 7.360.928 đồng thì ông không đồng ý trả.

Ông xin trả cho ngân hàng mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết số tiền gốc còn nợ của ngân hàng.

Bà Trần Hàng Tố Như có đơn đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và xét xử vắng mặt bà.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh Dũng đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Dũng theo luật định.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên Tòa phát biểu ý kiến:

- + Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn
- + Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là tuân theo đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quyền khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét đơn khởi kiện ngày 13/01/2016 của Ngân hàng TMCP Á Châu. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Hiện nay bị đơn đang cư ngụ tại quận Tân Phú nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú thụ lý giải quyết là phù hợp theo Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về thủ tục vắng mặt:

Bà Như có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Nguyễn Thanh Dũng vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Hội đồng xét xử, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt bà Như, ông Dũng.

2. Về yêu cầu của nguyên đơn :

Về số nợ gốc: Căn cứ vào lời trình bày của đại diện nguyên đơn và bị đơn cho thấy bị đơn còn thiếu số nợ tiền vốn theo Giấy đề nghị cấp thẻ ngày 18/12/2010 của ông Nguyễn Thanh Dũng là 13.218.870 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Buộc ông Dũng có trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng TMCP Á Châu số tiền nợ gốc là 13.218.870 đồng.

Về số tiền nợ lãi: Ông Dũng yêu cầu không trả tiền lãi trên vì tình hình kinh tế khó khăn chung nhưng không được ngân hàng đồng ý và không phù hợp với Giấy đề nghị cấp thẻ ngày 18/12/2010 được ký giữa hai bên nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận. Ngược lại, căn cứ theo bảng chi tiết tính lãi ngày 25/10/2018 của nguyên đơn và cách trình bày chi tiết cách tính lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn và thời gian áp dụng cho đến ngày 25/10/2018 là đồng 16.859.685 đồng (theo bản sao kê) và tiền lãi tiếp tục phát sinh theo mức

lãi suất theo hợp đồng do hai bên thỏa thuận tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, bản Điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng) kể từ ngày 26/10/2018 cho đến ngày ông Dũng thanh toán hết nợ cho ngân hàng là phù hợp với thỏa thuận 02 bên đã ký tại bản Điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng) nên yêu cầu tính lãi của ngân hàng là có cơ sở chấp nhận.

Về thời hạn thanh toán: Xét, do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán vốn và lãi cho ngân hàng theo Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng nên ngân hàng yêu cầu ông Dũng phải thanh toán tiền vốn và lãi một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với Điều 280, Điều 466 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

Từ những nhận định trên buộc ông Nguyễn Thanh Dũng có trách nhiệm thanh toán cho ngân hàng TMCP Á Châu số tiền tạm tính đến ngày 25/10/2018 là: 30.078.555 đồng (trong đó nợ gốc là 13.218.870 đồng, lãi quá hạn 16.859.685 đồng)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Ông Dũng phải chịu án phí là 1.503.928 đồng đối với số tiền phải thanh toán cho ngân hàng.

Hoàn trả toàn bộ tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP Á Châu

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng :

- Điều 4; khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố Tụng Dân Sự năm 2015.

- Điều 280, Điều 466 của Bộ luật dân sự.

- Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

- Buộc ông Nguyễn Thanh Dũng có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Á Châu số nợ tiền gốc và tiền lãi tạm tính đến ngày 25/10/2018 là 30.078.555 đồng (trong đó nợ gốc là 13.218.870 đồng, lãi quá hạn 16.859.685 đồng) để chấm dứt việc sử dụng thẻ tín dụng theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 18/12/2010 của ông Nguyễn Thanh Dũng, bản Điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng TMCP Á Châu về việc sử dụng thẻ tín dụng.

Kể từ ngày 26/10/2018 ông Dũng còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, bản Điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

- Phương thức và thời hạn thanh toán: trả một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Thanh Dũng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.503.928 đồng

Hoàn trả toàn bộ tiền tạm ứng án phí cho ngân hàng TMCP Á Châu là 354.984 đồng theo biên lai thu tiền số 0002193 ngày 01/03/2016 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú.

- Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc niêm yết bản sao án.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6;7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận

- Tòa Án ND Thành phố Hồ Chí Minh
- VKS ND Q.Tân Phú
- Chi cục thi hành án Dân sự Q.Tân Phú
- Đương sự
- Lưu (Giang)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

Nguyễn Thị Kim Cương